

# **Nghiên cứu về vai trò của Giáo dục Phật Pháp trong trường học với việc giải quyết các vấn đề nhằm đạt được các Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ ở Xri-lan-ca.**

---

W. M. Dhanapala (\*)

---

Nguyễn Minh Thu dịch

## **Lời mở đầu**

Nghiên cứu này quan tâm đến vấn đề cấp thiết mà hội nghị Liên Hợp Quốc tháng 9/2015 sẽ phải giải quyết, có tham khảo ý kiến của các nước thành viên liên quan đến kinh nghiệm quốc gia và quốc tế để đạt được Các Mục tiêu Phát triển thiên niên kỷ. Đây là việc thông qua các mục tiêu phát triển bền vững (MTPTBV) với một cơ chế chiến lược để thành công với các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ (MTPTTNK). Trong cuộc thảo luận về các mục tiêu phát triển bền vững, đã có ít nhất ba khía cạnh cần giải quyết. Đó là những vấn đề gắn với chất lượng của việc đạt được các MTPTTNK, các yêu cầu nhằm đặt ra mục tiêu mới, và xác định chiến lược mới để đạt được các mục tiêu phát

---

(\*). W.M.Dhanapala, Giảng viên trường Đại học Sri Jayewardenepura. Xri-lan-ca. wmd63@yahoo.com

triển bền vững. Khi thảo luận về các vấn đề trong lộ trình để đạt được các MTPPTNK ở Xri-lan-ca, bài viết này tập trung vào vai trò của hệ thống trường học Phật Pháp và Chủ Nhật đối với việc giải quyết các vấn đề còn tồn đọng và củng cố tính bền vững của các MTPPTNK.

### **Vấn đề nghiên cứu**

Mặc dù Xri-lan-ca đã đạt được thành công hầu hết các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ sớm trước thời hạn là năm 2015, và đã chứng tỏ được năng lực to lớn của mình so với các nước thành viên khác nhưng đất nước này cần nỗ lực hơn nữa để đạt được tất cả các MTPPTNK ở mức độ thiết yếu trong khi giải quyết các vấn đề liên quan tới việc phân bổ lợi ích và tính bền vững của những thành tựu ấy. Để đạt được những yêu cầu này, đất nước cần xác định và kết hợp khả năng của các tổ chức xã hội vào quá trình phát triển. Các trường học Phật Pháp ngày Chủ Nhật cho thấy một tiềm năng lớn đóng góp vào việc giải quyết các vấn đề đang tồn đọng và duy trì thành công đó cho các thế hệ tương lai. Bài viết cứu này nhấn mạnh một số vấn đề và cách thức mà các trường Phật Pháp có thể giải quyết chúng.

### ***Mục tiêu nghiên cứu***

Nghiên cứu được tiến hành với những mục tiêu sau:

- Xác định và phân tích các vấn đề của quá trình đạt được các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ.
- Hiểu được chức năng của hệ thống trường học Phật Pháp ngày Chủ Nhật trong việc giải quyết các vấn đề này.

### ***Phương pháp nghiên cứu***

Nghiên cứu này chủ yếu dựa trên thông tin thu thập được từ nguồn chính trong hệ thống trường học Phật Pháp Chủ Nhật. Mẫu phân tích gồm 100 học sinh và phụ huynh (260) và 25 thầy giáo giảng Pháp đã được phỏng vấn để lấy dữ liệu phục vụ cho việc phân tích. Những học sinh này đang theo học một trường Phật Pháp tại Cô-lôm-bô và tác giả đã quan sát toàn bộ quá trình ở trường cũng như tham khảo sách giáo khoa cùng các tài liệu dạy và học khác. Thông tin về lịch sử hình thành, cơ cấu tổ chức của các trường Phật Pháp, Các mục tiêu phát

triển thiên niên kỷ, và các hoạt động của Xri-lan-ca được thu thập từ nguồn thứ cấp và được phân tích kĩ theo mục đích của nghiên cứu. Bài nghiên cứu chỉ giới hạn ở các trường Phật Pháp ngày Chủ Nhật và các hoạt động có liên quan hoặc được thực hiện ở những ngôi trường đó. Mặc dù các trường này được tổ chức ở trong các ngôi chùa nhưng chỉ các hoạt động liên quan tới các trường học Phật Pháp mới được nghiên cứu.

### **Sự thành lập các trường Phật Pháp**

Trong công cuộc hồi sinh đạo Phật bắt đầu từ cuối thế kỷ 19 và tiếp tục trong thế kỷ 20, rất nhiều viện nghiên cứu và các tổ chức Phật giáo được thành lập và đã biến những lời răn dạy truyền thống của Phật giáo và văn hóa Phật tử theo một hướng đi mới tuy vấp phải sự phản đối của một số người (Bond<sup>1</sup>. 1991:65, Gombrich và Obesekera<sup>2</sup>. 1998:203). Sự thành lập các trường Phật Pháp ngày Chủ nhật cũng là một trong số đó. Như Gombrich và Obesekere đã chỉ ra rằng "Rõ ràng chính cảm hứng của Alcott đã dẫn đến sự thành lập Hội Phật tử Thanh nam, Thanh nữ và các trường học Phật giáo Chủ Nhật ở hầu khắp các bản làng (Gombrich và Obeseke<sup>3</sup>, 1988.205). Theo đó, các trường học ngày Chủ Nhật được tổ chức tại chùa làng dưới sự dẫn dắt của các vị trụ trì. Những trường này có 10 lớp và những người học hết lớp 10 được đào tạo thêm qua một kỳ thi Phật Pháp cấp cao và được trao danh hiệu "Thầy dạy Phật Pháp". Hội Thanh niên Phật tử là người tổ chức kỳ thi này. Những kỳ thi kiểu này rất thịnh hành trong thập kỷ 50, đặc biệt là năm 1956, có 16.800 người đã tham gia kỳ thi. (Bond<sup>4</sup>, 1991:64). Trước đó, Cục Văn hóa phụ trách quản lý các trường dạy

---

1. Bond, G.D (1992) *The Buddhist Revival in Xri-lan-ca: Religion Tradition Reinterpretation and Response* (Sự hồi sinh của Phật giáo ở Xri-lan-ca: Tôn giáo truyền thống, cách hiểu và tiếp thu hiện đại). Delhi. Motilal Baranarsidass publishers.

2. Gombrich, R. and G. Obesekere (1988) *Buddhism Transformed, Religious Change in Xri-lan-ca* (Sự biến chuyển của đạo Phật, sự thay đổi của tôn giáo ở Xri-lan-ca). Delhi. Motilal Baranarsidass publishers.

3. Như trên

4. Bond, G.D (1992) *The Buddhist Revival in Xri-lan-ca: Religion Tradition Reinterpretation and Response* (Sự hồi sinh của Phật giáo ở Xri-lan-ca: Tôn giáo truyền thống, cách hiểu và tiếp thu hiện đại). Delhi. Motilal Baranarsidass publishers.

Phật Pháp. Bây giờ, Bộ Buddha Sasana quản lý các trường bằng một phòng ban chuyên trách. Để tạo điều kiện cho các trường, phòng ban này có chức năng đánh giá chất lượng học tập của các học sinh trường Phật Pháp, in ấn và phân phát sách giáo khoa Phật học, cho phép các giáo viên vào thư viện, phát hành thẻ định danh và giấy chứng nhận, tổ chức các cuộc thi cho giáo viên và học sinh. Theo thống kê, có tới 9582 trường Phật Pháp có đăng kí và 122 084 giáo viên tình nguyện trên khắp đảo quốc này. Hơn 1 968 093 thiếu nhi Phật tử theo học các trường Phật Pháp. Những thông tin này giúp ta thấy được quy mô của hệ thống các trường Phật Pháp và sự quyết tâm của các sư và ngoại chúng để điều hành các trường một cách hiệu quả. Lớp học được tổ chức vào buổi sáng, từ 8 giờ đến 12 giờ đối với cấp tiểu học và thêm một tiếng nữa đối với học sinh từ lớp 6 trở lên. Trong phần lớn các trường Phật Pháp, học sinh được phân phát thức uống dinh dưỡng. Lớp học bắt đầu sau khi thiền nửa giờ đồng hồ. Tất cả học sinh đều tu tập Bát Quan Trai ("Sill") vào ngày rằm và chủ động tham gia vào bất kỳ hoạt động tôn giáo nào khác do nhà chùa hoặc/và trường Phật Pháp tổ chức (Bộ Phật giáo<sup>5</sup>:2013).

### **Quy mô của các trường Phật Pháp ngày Chủ Nhật**

Nghiên cứu tập trung vào xác định các khía cạnh năng lực chính của các trường đóng góp vào việc đạt được các MTPPTNK. Những khía cạnh này có thể được tóm gọn lại như sau.

### ***Sự tham gia của chính phủ trong chương trình Trường học Phật Pháp***

Chính phủ Xri-lan-ca có Cục Phật giáo riêng trực thuộc Bộ Phật Pháp, nơi hỗ trợ hoạt động của các trường học Phật Pháp trên cả nước. Phòng ban chuyên trách này có các nhiệm vụ chính như sau.

1. Đánh giá kỹ năng của học sinh trường Phật Pháp ở vùng Sasanaraksaka và theo cấp quận, cấp quốc gia.
2. In ấn và phân phối sách giáo khoa Phật Pháp từ lớp 1 - 12.
3. Cấp phép vào thư viện cho các giáo viên.

---

5. Cục các vấn đề Phật Pháp Department Buddhist Affaira . 2013. Information on Dhamma school (Thông tin về các trường Phật Pháp ). Unpublished documents

4. Phát hành thẻ định danh và chứng nhận hoạt động cho các giáo viên trường Phật Pháp.
5. Tổ chức các kỳ thi chứng chỉ cho giáo viên các trường Phật Pháp.
6. Tổ chức các kỳ thi cho học sinh lớp 6 - 12 của các trường Phật Pháp.
7. Hiệu chỉnh sách giáo khoa.
8. Cung cấp đồng phục cho đội ngũ giáo viên.
9. Triển khai các dự án trường Phật Pháp.

### ***Năng lực tổ chức (Quy mô) của các trường Phật Pháp***

Hệ thống các trường Phật Pháp đã được mở rộng với 9582 trường và 122 084 giáo viên. Các trường Phật Pháp được tổ chức tại nhiều ngôi chùa Phật giáo và các trường học Phật giáo được biết đến với tên gọi Pirivenas. Các tổ chức Phật giáo cấp khu vực và cấp quận tích cực tham gia quản lý và điều hành hệ thống các trường Phật Pháp. Đó là một hệ thống có khả năng tổ chức tốt giáo dục Phật Pháp và thực hiện các hoạt động văn hóa Phật giáo cho 1 968 093 học sinh trên khắp cả nước (Bộ Phật giáo<sup>6</sup>: 2013).

### ***Đội ngũ lãnh đạo mạnh***

Các thiền sư đạo Phật và ngoại chúng cùng tham gia vào đội ngũ lãnh đạo ở các cấp khác nhau. Thông thường, sư trụ trì đóng vai trò là người dẫn dắt chính nhưng công việc luôn được chia sẻ với các giáo viên Phật Pháp và các lớp trưởng. Giáo viên và lãnh đạo các trường công lập nghỉ hưu chiếm số đông trong hàng ngũ lãnh đạo vì họ vận dụng hợp lý những mối quan hệ công việc cũ.

### ***Đội ngũ nhân viên giỏi***

Đội ngũ giáo viên chất lượng cao của trường gồm những người có bằng cấp chính quy về giáo dục phổ thông và giáo dục Phật học cùng với nhiều năm kinh nghiệm trong công việc và giảng dạy. Đội ngũ nhân viên không chỉ gồm giáo viên về hưu mà còn có giảng viên đại học, kĩ sư, kế toán, bác sĩ y khoa, nhà quản lý, bảo vệ, tình nguyện

---

6. Cục các vấn đề Phật Pháp Department Buddhist Affairs 2013. Information on Dhamma school (Thông tin về các trường Phật Pháp). Unpublished documents

viên. Bộ Phật giáo đã tiến hành một số dự án để nâng cao chất lượng giáo viên, ví dụ như dự án Phật Pháp Sarasaviya đào tạo và cấp chứng chỉ "Thầy dạy Phật Pháp" cho giáo viên các trường Phật Pháp với sự hợp tác của Đại học Sri Jayewardenepura. Đại học Phật giáo và Pali của Xri-lan-ca cũng tổ chức các chương trình tập huấn cho họ. Cho đến nay, đã có tới hơn 4000 giáo viên tham gia vào các chương trình này. Các chương trình tập huấn được tổ chức ở tất cả các vùng miền có liên quan. Năm 2013, họ đã tổ chức được 38 hội thảo tại 17 quận (Bộ Phật giáo<sup>7</sup>: 2013).

### ***Sự chủ động trong hợp tác và hỗ trợ cộng đồng***

Hệ thống các trường Phật Pháp rất sẵn lòng và chủ động tham gia hợp tác và hỗ trợ cộng đồng vì sự hoạt động thành công của chính hệ thống này. Cụ thể là, phụ huynh trường tham gia vào các buổi họp và các hoạt động thường nhật và đồng thời giúp đỡ về mặt tài chính. Phụ huynh chia thành các nhóm tình nguyện vào mỗi Chủ nhật để chuẩn bị đồ uống thảo mộc cho học sinh ở một số trường. Gần như tất cả các chùa đều nhận được hỗ trợ về vật chất và tài chính của người dân và các tổ chức trong khu vực.

### ***Sự ghi nhận của Chính phủ về chất lượng của các trường Phật Pháp***

Nhà nước đã công nhận các chứng chỉ Phật Pháp do các trường và Bộ Phật giáo phát hành. Có những cuộc phỏng vấn tuyển dụng mà chứng chỉ Phật Pháp được coi như một điểm cộng. Gần đây, chứng chỉ này còn được cân nhắc cả trong các cuộc phỏng vấn tuyển giáo viên cho các trường công.

### ***Nguồn tài nguyên dồi dào***

Vì các trường Phật Pháp được tổ chức tại các ngôi chùa và các trường Phật giáo, nguồn tài nguyên vật chất sẵn có được tận dụng để tổ chức lớp học. Chủ nhật là ngày nghỉ đối với các trường nên cơ sở vật chất được dành cho các trường Phật Pháp. Sự bảo hộ của nhà nước và sự hợp tác của cộng đồng luôn tạo điều kiện cho các trường

---

7. Như trên

Phật Pháp có đủ không gian cho tất cả các lớp. Theo quan sát ở một số chùa, những môi trường học tập cuốn hút được duy trì kèm theo việc bảo dưỡng và xây mới lớp học hằng năm. Ở một vài chùa, các tòa nhà cao tầng đã được xây dựng cho mục đích giáo dục. Tài liệu giảng dạy được chính các cấp chính quyền và các tổ chức tư nhân cung cấp.

### ***Hoạt động thường xuyên của các chương trình***

Một đặc điểm quan trọng nữa của giáo dục Phật Pháp là sự hoạt động thường xuyên của các chương trình. Chỉ trừ những ngày nghỉ lễ đặc biệt và ngày rằm, trường Phật Pháp được tổ chức vào các Chủ Nhật hàng tuần theo đúng thời gian biểu. Vào ngày rằm, học sinh, giáo viên và phụ huynh chứng kiến lễ Bát Quan Trai (Atasil) và tham gia vào một số nghi lễ tôn giáo chung. Những em đăng kí vào lớp một ở trường Phật Pháp thì cứ thế theo học đến hết lớp 12, cho đến hết kỳ thi cuối cùng. Học sinh các trường Phật Pháp tình nguyện tiếp tục sự nghiệp học tập dưới sự chỉ bảo và động viên của giáo viên. Thông thường, năm học của các trường Phật Pháp bắt đầu từ tháng 1 và kết thúc vào tháng 12, có kèm theo các kỳ nghỉ kéo dài vài tuần như trường thường ở nước này. Y.M.B.A cũng giúp đỡ các trường Phật Pháp tiến hành các kỳ thi định kỳ.

### ***Hoạt động xã hội và phúc lợi***

Bên cạnh các chương trình tôn giáo, các trường Phật Pháp còn tổ chức các chương trình phát triển và phúc lợi xã hội vì lợi ích của những người sống trong cảnh nghèo đói, suy dinh dưỡng, khuyết tật và bị thảm họa tàn phá. Các trường tổ chức quyên góp của phụ huynh và phân phát cho những người có hoàn cảnh như trên ở các vùng khác nhau. Sau thảm họa sóng thần và hàng loạt các thảm họa tự nhiên khác, các trường Phật Pháp đã đóng vai trò cốt lõi trong việc giúp đỡ các hộ gia đình bị ảnh hưởng trên khắp đất nước.

### **Công cuộc hiện thực hóa các MTPTTNK, các vấn đề có liên quan và vai trò của các trường Phật Pháp để giải quyết các vấn đề này**

Các trường dạy Phật Pháp không có trách nhiệm giải quyết các vấn đề liên quan tới MTPTTNK. Dựa vào quy mô của hệ thống các trường

Phật Pháp, họ có khả năng giải quyết một số vấn đề nhất định như xóa bỏ nghèo đói, phổ cập giáo dục tiểu học, bình đẳng giới, chiến đấu chống HIV/AIDS và phát triển môi trường bền vững.

***MTPTTNK 1: Xóa bỏ tình trạng đói và nghèo cùng cực***

Theo thống kê, Xri-lan-ca đã đạt được mục tiêu đầu tiên giảm tình trạng nghèo cùng cực xuống còn 7% năm 2010 từ 26% năm 1990 (Ngân hàng Trung ương Xri-lan-ca<sup>8</sup>: 2010). Mặc dù kết quả đạt được tổng thể là rất tốt, tỉ lệ phân chia nghèo đói theo cấp tỉnh, cấp quận và cấp khu vực vẫn không khả quan khi chúng vẫn ở mức cao vì một vài lý do. Trong khi tỉ lệ người nghèo ở tỉnh phía Tây chỉ ở mức 8%, tỉ lệ đó ở tỉnh Uva và Sabaragamuwa lần lượt là 27% và 24%. Quận Cô-lôm-bô có 5% là người nghèo trong khi Monaragala là 33% (Ngân hàng Trung ương Xri-lan-ca<sup>9</sup>: 2011).

Các vấn đề liên quan tới mục tiêu trên được xác định trên cơ sở Tuyên ngôn Thiên niên kỷ của Liên Hợp Quốc. Theo đó, mỗi cá nhân có quyền nhân phẩm, tự do, bình đẳng, và một mức sống cơ bản không có cái đói và bạo lực. Sự chênh lệch giữa tỉ lệ nghèo đói của các vùng miền chắc chắn sẽ cướp đi những quyền trên của người nghèo. Kết quả là, việc đạt được MTPTTNK về dinh dưỡng vẫn ảnh hưởng đến mọi người. Theo báo cáo, 27% trẻ em bị suy dinh dưỡng (Viện Nghiên cứu Chính sách Xri-lan-ca<sup>10</sup>: 2010).

*Quan điểm văn hóa về nghèo đói*

Mặc dù các trường Phật Pháp không thể giải quyết được nghèo đói bằng cách can thiệp (biện pháp) trực tiếp, nó vẫn có thể giải quyết được cái nghèo và giáo dục thế hệ trẻ thay đổi thái độ tiêu cực coi đói nghèo như một sản phẩm văn hóa. Cụ thể, văn hóa ẩm thực của Xri-lan-ca đã bị giới hạn bởi một số lượng ít ỏi các thực phẩm được bán ở chợ, loại bỏ hàng trăm loại thực phẩm địa phương ra khỏi bảng

---

8. Central Bank of Xri-lan-ca (1990-2012) Annual Reports (Báo cáo thường niên). Cô-lôm-bô: Central Bank of Xri-lan-ca

9. Như trên

10. Institute of Policy Studies of Xri-lan-ca (2010) Millennium Development Goals Country Report 2008/2009 ( Báo cáo các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ của đất nước 2208/2009). Cô-lôm-bô: Institute of Policy Studies of Xri-lan-ca

xếp hạng vô lý về các loại thực phẩm cao cấp hay không cao cấp. Lạm phát kinh tế ảnh hưởng trực tiếp tới người nghèo vì họ thường có thói quen đi chợ mà không tính đến các loại thực phẩm có sẵn trong vườn nhà và trên cánh đồng của họ. Giải pháp bền vững cho sự tăng giá của thực phẩm là sự mở rộng định nghĩa về thực phẩm đến các loại thức ăn mà cha ông ta đã từng tiêu thụ. Các trường Phật Pháp ngày Chủ nhật có thể đóng một vai trò sống còn trong việc thay đổi nhận thức không tốt và của giới trẻ, qua đó khuyến khích làm giàu thêm văn hóa ẩm thực với những sản phẩm của địa phương và nuôi trồng những thực phẩm đó trong các hộ gia đình. Một số giáo viên của các trường Phật Pháp đã tác động đến các hộ gia đình thông qua trẻ nhỏ để thoát nghèo bằng cách này.

#### *Các vấn đề về quản trị điều hành tốt*

Vấn đề về quản trị điều hành tốt dường như ảnh hưởng nghiêm trọng tới chênh lệch tỉ lệ đói nghèo theo vùng miền. Mặc dù Xri-lan-ca đã vượt qua được một số vấn đề liên quan tới quản trị điều hành tốt và lập lại hòa bình, trật tự nhưng vẫn còn rất nhiều vấn đề cần được giải quyết liên quan đến trách nhiệm của công chức nhà nước, tham nhũng và hối lộ trong giới chính trị, quan chức, và vai trò của luật pháp. Vì giáo dục phổ thông chỉ giới hạn ở kiến thức và kỹ năng chuyên môn, giới trẻ thường bước vào đời mà quên mất các giá trị xã hội khuyến khích lối sống có đạo đức và tránh khỏi sa ngã (lầm đường lạc lối). Nếu cái nghèo có thể được giải quyết theo kế hoạch, thì các vấn đề nêu trên về quản trị điều hành tốt nên được giải quyết một cách có hệ thống thông qua việc xã hội hóa các công chức, các chính trị gia, các nhà quản lý và quan chức về những chuẩn mực, giá trị tốt đẹp. Trong bối cảnh xã hội này, các trường Phật Pháp đã đóng góp vào việc hình thành nhân cách tốt. Các trường Phật Pháp không chỉ theo đuổi phổ biến kiến thức mà đạo đức cũng dường như là một thể chế lý tưởng được sử dụng trong hướng tiếp cận mang tính hệ thống này.

#### ***MPTTNK 2: Phổ cập giáo dục tiểu học***

Xri-lan-ca đã thực hiện tốt mục tiêu phổ cập giáo dục tiểu học. Tỷ lệ trẻ em đến trường ở cấp tiểu học đạt 97,5% năm 2011 (Tổng cục Thống kê<sup>11</sup>: 2011). Mặc dù Xri-lan-ca rất tự hào về thành tích này, chất

---

11. Department of Census and Statistics (1990-2011) Statistical Abstracts (Các vấn đề thống kê). Cô-lôm-bô: Department of Census and Statistics, Ministry of Finance and Planning. Xri-lan-ca.

lượng giáo dục tiểu học vẫn còn nhiều hạn chế. Do xu hướng chỉ chọn trường công cho con em mình, các bậc phụ huynh ở cả khu vực thành thị và nông thôn từ chối đăng kí cho con em vào các trường tiểu học gần nhà. Họ gắng hết sức để đăng kí cho con em vào các trường công chất lượng cao ở thành phố, thậm chí bằng cách gian dối và hối lộ. Xu hướng bộc lộ rõ số lượng sụt giảm của các trường công vì các trường nông thôn buộc phải đóng cửa do dân làng bỏ qua các trường học địa phương để tìm các trường danh tiếng nơi phố thị. Năm 2007, có 7100 trường tiểu học công lập hoặc kết hợp tiểu học - trung học trên cả nước và con số này giảm xuống còn 6737 (5,1%) năm 2009. Nói cách khác, 363 trường tiểu học đã bị đóng cửa trong khoảng thời gian ba năm (Tổng cục Thống kê<sup>12</sup>: 2011).

*Những ảnh hưởng tiêu cực của việc bỏ trường địa phương và theo học trường quốc gia ở các đô thị*

Theo xu hướng này, một số vấn đề đã phát sinh từ việc học sinh phải đi một quãng đường đến trường quá xa vào buổi sáng và buổi tối. Có những em phải đi tới 30km đến trường và để làm như vậy, các em bị đánh thức từ lúc 4 giờ tờ mờ sáng để đi hơn hai tiếng đồng hồ đến trường. Kết quả là, các em dành tổng cộng bốn tiếng trên đường và không có chút thời gian nào cho bài tập về nhà, vui chơi và nghỉ ngơi. Học sinh tiểu học Xri-lan-ca không ngủ đủ giấc, không được nghỉ ngơi và bị đói do không được ăn sáng vì chúng phải rời nhà từ rất sớm. Sự thay đổi thói quen này dẫn đến suy dinh dưỡng và các vấn đề khác. Như vậy, quyền trẻ em đã không được bảo đảm trong xu hướng xã hội này.

*Nhược điểm của cuộc thi giành học bổng lớp 5*

Giáo dục tiểu học ở Xri-lan-ca đã và đang quá chú trọng tới kỳ thi học bổng lớp 5. Những em có điểm số cao nhất được nhận vào các trường uy tín ở Cô-lôm-bô hay một thành phố khác. Hầu như tất cả các phụ huynh đều cố gắng chuẩn bị cho con em mình trước cuộc thi này và cho chúng học phụ đạo ngoài giờ học trên lớp. Việc này đã trở thành một gánh nặng đè lên vai các em vì các em phải dành cả năm học tập ở trường và các lớp học thêm mà không được nghỉ ngơi. Sự

---

12. Như trên

cạnh tranh điên rồ này làm các em mệt mỏi. Phụ huynh lo nghĩ rất nhiều về cuộc thi này đến nỗi có một ông bố đã trừng phạt con trai mình bằng cách thiêu sống vì em bị điểm kém và không thể nhập học tại một trường cấp cao hơn trong thành phố (Cảnh sát Xri-lan-ca<sup>13</sup>: 2013). Trẻ em bị bắt phải học để thi và bị cha mẹ đánh đập khi chúng không làm tốt.

Các trường giảng dạy Phật Pháp không gây áp lực cho học sinh tiểu học như thế mà cho các em một môi trường hoàn toàn khác so với các trường thường. Các trường Phật Pháp được mở ra ngay trong làng của các em nên chúng có thể đi bộ thoải mái đến trường và dành thời gian để tham gia vào các hoạt động tôn giáo và giáo dục khác. Hầu hết các trường Phật Pháp được tổ chức trong chùa nên không tạo ra gánh nặng nào cho các em.

### ***MPTTTNK 3: Thúc đẩy bình đẳng giới và nâng cao vai trò của phụ nữ***

Mục tiêu thứ ba - thúc đẩy bình đẳng giới và nâng cao vai trò phụ nữ đã được hoàn thành trong lĩnh vực giáo dục. "Xri-lan-ca đã đạt được bình đẳng giới với tỉ lệ nam - nữ gần cân bằng 50:50 năm 2006" (Viện Nghiên cứu Chính sách Xri-lan-ca<sup>14</sup>: 2010). Tỉ lệ nhập học và hoàn thành chương trình học ở cả nam và nữ là cân bằng, mặc dù nữ sinh thường có thành tích tốt hơn ở gần hết các môn học.

Tuy vậy, sự tham gia của phụ nữ vào thị trường lao động, chính trị và các tổ chức xã hội khác cần phải được gia tăng. Số lượng phụ nữ tham gia vào quốc hội chỉ chiếm 5% (Viện Nghiên cứu Chính sách Xri-lan-ca<sup>15</sup>: 2010). Chỉ 37% phụ nữ có trình độ có việc làm (Tổng cục Thống kê<sup>16</sup>: 2011). Tình trạng bạo hành gia đình, hành hung phụ

---

13. (ko có reference)

14. Institute of Policy Studies of Xri-lan-ca (2010) Millennium Development Goals Country Report 2008/2009 ( Báo cáo các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ của quốc gia 2208/2009). Cô-lôm-bô: Institute of Policy Studies of Xri-lan-ca

15. Như trên

16. Department of Census and Statistics (1990-2011) Statistical Abstracts (Các vấn đề thống kê). Cô-lôm-bô: Department of Census and Statistics, Ministry of Finance and Planning. Xri-lan-ca.

nữ, phân biệt giới tại nơi làm việc và lương thấp hơn các đồng nghiệp nam với chức vụ tương đương vẫn tiếp diễn (tồn tại), Xri-lan-ca cần phải nỗ lực hơn để duy trì bình đẳng giới.

Các giá trị và quy chuẩn xã hội được dạy và thực hành tại các trường Phật Pháp giúp hình thành các phẩm chất quý báu cho các em. Theo các bậc phụ huynh, những giá trị xã hội của Phật giáo đóng vai trò (ý nghĩa) to lớn trong việc đảm bảo bình đẳng giới và thậm chí còn nâng cao vai trò phụ nữ trong xã hội. Các giá trị này được khắc ghi trong tâm trí các em qua những câu chuyện Jathaka trong văn học Phật giáo và một số bài thơ được sáng tác đặc biệt dành cho mục đích giảng giải Phật Pháp (Lowada Sangarawa và Subahashithaya). Trẻ em tập đọc thuộc lòng những bài học này cả trên lớp và ở nhà. Những câu chuyện Jathaka kể về kiếp trước của Đức Phật. Tất cả các sách giáo khoa sử dụng trong trường Phật Pháp đã được viết rất cẩn thận, thấm nhuần cả đạo đức lẫn tri thức.

### ***MTPNTK 6: Chiến đấu chống HIV/AIDS và các bệnh truyền nhiễm khác***

May mắn thay, số lượng người nhiễm AIDS hoặc có HIV dương tính ở Xri-lan-ca là rất nhỏ, nhưng quốc gia này cần nhìn xa hơn là những con số thông kê trên giấy và điều tra tình trạng thực tế. Chỉ có tổng số 266 trường hợp được ghi nhận cho đến năm 2010 (Bộ Y tế<sup>17</sup>: 2011).

#### *Vấn đề xung đột giá trị xã hội về mặt tình dục trong cuộc sống*

Căn bệnh này lây lan với tốc độ rất chậm trong xã hội Xri-lan-ca do sự kìm nén văn hóa về quan hệ tình dục. Các giá trị xã hội thời Víc-tô-ria, với những chỉ trích gay gắt chống lại quan hệ tình dục ngoài hôn nhân đã giúp cản trở tốc độ lây lan của căn bệnh Tuy nhiên, mâu thuẫn giữa các giá trị xã hội truyền thống và hiện đại liên quan tới đời sống tình dục có thể sẽ không tồn tại lâu nữa trừ phi những giá trị này được nhấn mạnh lại như các phương tiện phòng ngừa. Những giá trị truyền thống kiểm soát ngăn ngừa quan hệ tình dục trước hôn nhân và chung thủy với vợ/chồng đang phải đương đầu với tình trạng gia

---

17. Ministry of Health. 2012. Annual Health Bulletin (Báo cáo y tế thường niên). Government Publication.

tăng quan hệ trước hôn nhân và ngoại tình trên khắp đất nước.

*Văn hóa phẩm đồi trụy và các phương tiện kích dục khác*

Tỉ lệ nhiễm HIV/AIDS thấp ở Xri-lan-ca đang bị thách thức của sự lan tràn nhanh chóng các văn hóa phẩm đồi trụy và các loại hình kích dục khác trong xã hội đương đại. Xri-lan-ca đã ba năm liền đứng đầu danh sách những quốc gia tìm kiếm thông tin với từ khóa "sex" nhiều nhất theo thống kê của Google. Xu hướng này cho thấy Xri-lan-ca cần phải dành nhiều sự quan tâm, chú ý hơn tới phòng ngừa đại dịch HIV/AIDS trong môi trường xã hội hiện đại. Vấn đề là liệu một mình chính phủ có thể xử lý được vấn đề này hay không. Không chỉ bộ máy chính quyền mà cả các tổ chức dân sự và bán dân sự khác cần phối hợp, chung tay trong nỗ lực bảo vệ đất nước khỏi căn bệnh thế kỷ AIDS.

*Sự thiếu hiểu biết về HIV/AIDS và các bệnh truyền nhiễm khác*

Mặc dù thuật ngữ "HIV/AIDS" được sử dụng rất phổ biến nhưng phần đông dân chúng không có đủ kiến thức về những căn bệnh này. Thậm chí cả thế hệ được giáo dục cũng gặp vấn đề nhận thức kém tương tự. Theo Viện Nghiên cứu Chính sách Xri-lan-ca, chỉ một phần ba dân số trong độ tuổi 15 đến 24 ở tỉnh phía Tây có đầy đủ kiến thức về HIV/AIDS. Trong khi 42% dân số trong độ tuổi này ở quận Galle có trình độ hiểu biết tương tự về vấn đề này, con số này ở quận Nuwarealiya là 28%. Có một sự chênh lệch về nhận thức giữa các vùng miền ở Xri-lan-ca và vấn đề này cần được giải quyết hợp lý để bảo vệ người dân.

Như các giáo viên các trường Phật Pháp giả thích rằng giáo dục về các giá trị xã hội cũng như thông tin phòng tránh giúp thanh niên và người trưởng thành không bị nhiễm AIDS. Các chuẩn mực về sự trong trắng và tự chủ được nhấn mạnh trong các lớp học giáo dục Phật Pháp và những quy định về mặt tôn giáo mà các em tuân thủ là rất quan trọng để giới trẻ tự chủ và kiềm chế.

Trong số các giải pháp có thể thực hiện, hiệu quả nhất là tự chủ và để có thể xây dựng được tính cách tự chủ này thì học sinh cần phải được học những giá trị xã hội cần thiết.

Theo kinh nghiệm của các giáo viên Phật Pháp, sự tự mà họ dạy các em có tác dụng lớn khi các em hòa nhập xã hội. Ở các trường bình

thường, sĩ số lớp học lớn (thường hơn 45 em) trong một lớp làm cho các em ít có cơ hội để chuẩn bị hàng trang vào đời cùng giáo viên cũng như với môi trường. Sự hội nhập lớn hơn ở các trường dạy Phật Pháp giúp phát huy tự chủ và vì vậy bảo vệ bản thân tránh khỏi HIV/AIDS. Với quan điểm tâm lý - xã hội như vậy, họ nhấn mạnh tầm quan trọng của các trường Phật Pháp trong việc đạt được mục tiêu phát triển thiên niên kỷ đầu tranh chống lại HIV/AIDS và các bệnh truyền nhiễm khác.

Không nên đánh giá thấp khả năng của các trường Phật Pháp trong việc bảo vệ thanh thiếu niên khỏi đại dịch HIV/AIDS trong một xã hội nơi mà gia đình các em quá bận rộn làm ăn và các trường chỉ tập trung vào kỳ thi đánh giá kiến thức. Trường Phật Pháp là mô hình trường học có một và duy nhất đáp ứng nhu cầu của thanh thiếu niên mới lớn. Ở Xri-lan-ca, các trường Phật Pháp không chỉ giới hạn ở việc dạy và học Phật giáo. Đồng thời với việc giảng dạy về Phật giáo, các trường Phật Pháp này vẫn duy trì văn hóa Phật giáo rất hiệu quả trong việc tạo lập kỷ cương xã hội trong dân chúng.

### **Vấn đề ổn định xã hội**

Thành công của các MTPTTNK nên được duy trì đồng thời giải quyết các vấn đề chủ chốt kìm hãm sự phát triển và làm đảo lộn các kết quả đạt được. Cụ thể là, Xri-lan-ca cần phải tìm ra những giải pháp mang tính lâu dài cho vấn đề dân tộc thiểu số - vấn đề đã gây nên hệ quả sâu sắc cho phát triển tiến bộ và trật tự xã hội hòa hợp của đất nước. Các trường Phật Pháp được khảo sát trong bài nghiên cứu sở hữu đội ngũ giáo viên có những tư tưởng xã hội tiến bộ và phẩm chất tốt cần thiết để giúp trẻ em Phật tử có một cuộc sống hòa hợp trong tương lai trong một xã hội đa văn hóa, đa sắc tộc.

### **Kết luận**

Hệ thống các trường Phật Pháp ngày Chủ Nhật có thể đóng vai trò cốt lõi trong việc giải quyết một số vấn đề để đạt được và duy trì mục tiêu phát triển thiên niên kỷ. Hệ thống này phủ khắp những người theo đạo Phật trên đất nước và hoạt động với sự hỗ trợ cần thiết từ chính phủ mà không gặp phải một sự cố nghiêm trọng nào. Sách giáo khoa và các kỳ thi vẫn giữ được chất lượng tốt và thống nhất với phương

pháp giáo dục Phật Pháp đồng thời khuyến khích các trường tổ chức các chương trình thực tế gắn liền với văn hóa Phật giáo. Các trường Phật Pháp trên khắp đất nước đóng một vai trò thiết yếu trong việc truyền lại các giá trị văn hóa và các phong tục của đạo Phật từ thế hệ này sang thế hệ khác. Họ tích cực hướng trẻ em theo cách sống của đạo Phật và tăng cường tình đoàn kết giữa các cộng đồng Phật giáo. Một tổ chức xã hội như vậy nên được kết hợp chặt chẽ hập một cách chiến lược theo một cơ chế được áp dụng nhằm thực hiện và duy trì các MTPTTNK. Năng lực của các trường Phật Pháp giúp hình thành nhân cách tốt cần thiết cho sự phát triển của đất nước cần có ở mức độ cao mà ta không thể tìm thấy một hệ thống nào tương tự trên toàn đất nước Xri-lan-ca. Các giáo viên Phật Pháp là một nhóm các nhà giáo dục đặc biệt, những người thường làm việc không lương vì sự thịnh vượng của quốc gia. Phần lớn các giáo viên Phật Pháp làm việc tự nguyện cống hiến trọn đời mà không đòi hỏi thù lao. Sau khi xem xét tất cả các đặc điểm này, có thể kết luận rằng cơ chế chiến lược nên áp dụng để hướng tới đạt và duy trì các MTPTTNK trong tương lai sẽ bổ sung thêm hệ thống giáo dục Phật Pháp với sự trân trọng và ghi nhận công lao to lớn. Với bối cảnh là xã hội Xri-lan-ca, hệ thống trường học Phật Pháp có thể đóng vai trò quan trọng trong việc giải quyết các vấn đề được thảo luận trong bài nghiên cứu.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- All Ceylon Buddhist Congress (1990-2011) Annual General Meeting Reports of All Ceylon Buddhist Congress (Báo cáo Cuộc họp thường niên của Hội đồng Phật giáo toàn Xri-lan-ca). Cô-lôm-bô: ACBC
- All Ceylon Buddhist Congress (2011) Reflections on the Progress of All Ceylon Buddhist (Suy ngẫm về tiến bộ của Phật giáo Xri-lan-ca). Congress Cô-lôm-bô: ACBC
- Bond, G.D (1992) The Buddhist Revival in Xri-lan-ca: Religion Tradition Reinterpretation and Response (Sự hồi sinh của Phật giáo ở Xri-lan-ca: Tôn giáo truyền thống, cách hiểu và tiếp thu hiện đại). Delhi. Motilal Baranarsidass publishers.
- Central Bank of Xri-lan-ca (1990-2012) Annual Reports (Báo cáo thường niên). Cô-lôm-bô: Central Bank of Xri-lan-ca
- Department Buddhist Affaira. 2013. Information on Dhamma school

- (Thông tin về các trường Phật Pháp). Unpublished documents.
- Department of Census and Statistics (1990-2011) Statistical Abstracts (Các vấn đề thống kê). Cô-lôm-bô: Department of Census and Statistics, Ministry of Finance and Planning. Xri-lan-ca.
- Gombrich, R. and G. Obesekere (1988) Buddhism Transformed, Religious Change in Xri-lan-ca (Sự biến chuyển của đạo Phật, sự thay đổi của tôn giáo ở Xri-lan-ca). Delhi. Motilal Baranarsidass publishers.
- Institute of Policy Studies of Xri-lan-ca (2010) Millennium Development Goals Country Report 2008/2009 ( Báo cáo các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ của đất nước 2208/2009). Cô-lôm-bô: Institute of Policy Studies of Xri-lan-ca
- Mahinda Chinthanaya (2005) Policy Statement of Government of Xri-lan-ca (Tuyên ngôn về chính sách của chính phủ Xri-lan-ca). Cô-lôm-bô. Government Publication
- Ministry of Health. 2012. Annual Health Bulletin (Báo cáo y tế thường niên). Government Publication.
- Silva.K. M.De (2003) A History of Xri-lan-ca (Lịch sử Xri-lan-ca). Cô-lôm-bô: Vijithayapa Publications.
- University Grant Commission. 2011. Information on Results of General Certificate of Education (Thông tin về kết quả của Chứng chỉ giáo dục chung) ( Unpublished)
- World Bank (2010) World Development Report (Báo cáo phát triển thế giới). Washington D.C World Bank